

Số:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2016

DỰ THẢO

QUY CHẾ
ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 1 (2016-2020)
TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, sau đây gọi tắt là Luật Doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã được ĐHĐCĐ thông qua vào hồi .. giờ ngày .. tháng .. năm 2016

Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (sau đây gọi tắt là Đại hội) tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và thành viên của Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2016 - 2020 theo các quy định sau đây:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

- Việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và thành viên của Ban Kiểm soát (BKS) của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất được thực hiện theo quy định tại Quy chế này.
- Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

Điều 2. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT: Số lượng thành viên HĐQT được bầu tại Đại hội lần thứ nhất là 04 thành viên và bầu theo quy định tại Quy chế này.
- Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
- Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào Hội đồng Quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
 - Hiểu biết và tuân thủ pháp luật; Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của ACV và không nhất thiết phải là cổ đông của ACV.
 - Thành viên Hội đồng quản trị ACV có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác..

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty.

4. Trường hợp cổ đông nước ngoài bao gồm cả cổ đông chiến lược nước ngoài, nhà đầu tư tài chính, người Việt Nam định cư ở nước ngoài cử đại diện tham gia Hội đồng quản trị phải có thêm các điều kiện sau:

- Số người được đề cử tham gia thành viên Hội đồng quản trị không được vượt quá tỷ lệ quy định;

- Không làm thành viên Hội đồng quản trị trong quá 02 (hai) doanh nghiệp tại Việt Nam; và

- Không được giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc của ACV.

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn Kiểm soát viên của Ban Kiểm soát

1. Số lượng Kiểm soát viên của Ban kiểm soát: 03 thành viên và bầu theo quy định tại Quy chế này.

2. Nhiệm kỳ của BKS là 05 (năm) năm; các Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của ACV;

- Không được giữ các chức vụ quản lý ACV; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của ACV;

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

a. Từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;

b. Từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;

- c. Từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- d. Từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- e. Từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
- f. Từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên.
- g. Từ 70% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên có quyền đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, số ứng cử viên còn lại do các cổ đông khác đề cử.

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm Kiểm soát viên của Ban Kiểm soát

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- a. Từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- b. Từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- c. Từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- d. Từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- e. Từ 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên có quyền đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, số ứng cử viên còn lại do các cổ đông khác đề cử.

Điều 6. Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT và BKS:

- 1. Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:
 - a. Đơn ứng cử và/hoặc Đơn đề cử/văn bản đề cử ứng viên tham gia HĐQT hoặc BKS (có nội dung theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);
 - b. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);
 - c. Bản sao hợp lệ CMTND/Hộ chiếu;
 - d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);

e. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;

f. Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam trước 15h00' ngày 14/3/2016 theo địa chỉ sau:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông – Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 6 tòa nhà Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, số 58 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (08) 38485383 - 2654 (hoặc 2647)
38486339

Fax: (08)

(Nếu hồ sơ là bản fax, scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Điều 7. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn đề cử/văn bản đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, ban tổ chức ĐHĐCĐ sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát.

Điều 8. Hình thức và phương thức bầu cử

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc số kiểm soát viên được bầu của BKS. Cụ thể theo công thức sau:

i. Bầu thành viên HĐQT

$$\boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số phiếu} \\ \text{biểu quyết} \end{array}} = \boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số cổ phần có} \\ \text{quyền biểu quyết} \end{array}} \times \boxed{\begin{array}{c} \text{Số thành viên được bầu} \\ \text{của HĐQT} \end{array}}$$

ii. Bầu Kiểm soát viên

$$\boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số phiếu} \\ \text{biểu quyết} \end{array}} = \boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số cổ phần có} \\ \text{quyền biểu quyết} \end{array}} \times \boxed{\begin{array}{c} \text{Số thành viên được bầu} \\ \text{của BKS} \end{array}}$$

3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bảng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 9. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu thực hiện việc tổ chức và giám sát bầu cử thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này

b. Ban Kiểm phiếu có 04 thành viên, gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên Ban kiểm soát; Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;

b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử theo quy chế bầu cử đã được thông qua cho cổ đông

c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Và các nhiệm vụ liên quan khác

i. Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 10. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Ban Tổ chức ĐHCĐ phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu Hội đồng quản trị (màu xanh) và 01 phiếu bầu Ban Kiểm soát (màu vàng) theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông tích chữ “X” vào ô trống tương ứng với tên ứng cử viên đó, đồng thời ghi số cổ phần muốn bầu vào cột “Số CP bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó. Nếu bầu đều cho tất cả các ứng cử viên thì chỉ tích chữ “X” vào ô trống tương ứng với tên ứng cử viên đó và để trống cột “Số CP bầu”.

b. Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông /đại diện ủy quyền của cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

c. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (= số cổ phần x số thành viên được bầu).

3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Ban Tổ chức ĐHCĐ phát hành và/hoặc không có dấu của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;

b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền) ;

e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng viên nào;

g. Phiếu vi phạm các quy định tại quy chế này.

Điều 11. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi được Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu tuyên bố và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát
4. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại khu vực tổ chức Đại hội ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 13. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Đối với thành viên HĐQT: Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.
2. Đối với Kiểm soát viên của Ban kiểm soát: Người trúng cử Kiểm soát viên của Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.
3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn . Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.
4. Nếu bầu cử không đủ số thành viên Hội đồng Quản trị và/hoặc Ban Kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.
5. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc để khuyết thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - b. Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
 - d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

- e. Kết quả bầu cử;
- f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 15. Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Điều 16. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ 2016 – 2020 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA